|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN CHUYÊN MỸ**  Số: …/BC-PCTN NCM | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *An Thái, ngày 10 tháng 5 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Vị trí địa lý**

Trường THCS Nguyễn Chuyên Mỹ - tiền thân là Trường cấp II xã An Thái, huyện An Lão. Trường được thành lập vào tháng 9 năm 1962 tại Đình làng thôn Trung Thanh Lang. Đến năm học 1974 -1975 trường được chuyển về trung tâm xã An Thái (Khu vực trường hiện nay) được sáp nhập với trường cấp I, mang tên Trường phổ thông cơ sở xã An Thái. Năm 1994 thực hiện chủ trương của Bộ Giáo dục trường được tách thành hai trường là trường Tiểu học An Thái và trường THCS An Thái. Theo Quyết định số 267/QĐ-UB của UBND huyện An Lão ngày 26 tháng 8 năm 1994 trường THCS An Thái chính thức được thành lập. Đến năm 2005 được sự quan tâm của lãnh đạo địa phương, muốn nhắc nhở thế hệ sau tự hào và nối tiếp truyền thống địa phương (Truyền thống hiếu học Tam tiến sĩ) trường THCS An Thái vinh dự và tự hào mang tên trường THCS Nguyễn Chuyên Mỹ theo quyết định số 475 /QĐ-UB của UBND huyện An Lão ngày 14 tháng 6 năm 2005.

Trường có tổng diện tích 12600 m2, có 05 dãy nhà 2 tầng , 01 dãy nhà 1 tầng. Sau 30 năm phấn đấu và trưởng thành, Trường THCS Nguyễn Chuyên Mỹ giữ vững danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến, những năm gần đây trường liên tục đạt Tập thể lao động Xuất sắc. Được sự quan tâm của các cấp các ngành, phụ huynh học sinh và nhân dân địa phương, cơ sở vật chất nhà trường ngày càng khang trang, đầy đủ, cảnh quan nhà trường ngày càng Xanh-Sạch-Đẹp; các em học sinh được học tập trong sự chăm lo của gia đình, nhà trường và xã hội, các thầy cô giáo không ngừng phấn đấu vươn lên, đưa chất lượng giáo dục ngày càng khởi sắc, ổn định và bền vững. Đặc biệt tháng 11/2006 nhà trường được Chủ tịch UBND Thành phố cấp bằng công nhận “Trường đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2001-2010” theo Quyết định số 2829/QĐ-UBND của UBND thành phố Hải Phòng ngày 26 tháng 12 năm 2006; vào ngày 16 tháng 8 năm 2013 nhà trường được Giám đốc Sở giáo dục và đào tạo cấp công nhận số 932/QĐ-SGD ĐT-KTh công nhận trường đạt chuẩn “Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3”.

Trong những năm qua, trường THCS Nguyễn Chuyên Mỹ luôn nhận được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đặc biệt là sự quan tâm đầu tư của HĐND, UBND huyện An Lão, xã An Thái thông qua các chương trình, dự án, đặc biệt là Chương trình nông thôn mới kiểu mẫu. Công tác xóa đói giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội được thực hiện có hiệu quả. Công tác Quốc phòng - An ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Tuy nhiên, xã An Thái vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức: Quy mô phát triển kinh tế còn nhỏ, kinh tế nông nghiệp vẫn là chủ yếu, thu nhập bình quân đầu người còn thấp so với mức bình quân chung của huyện; cơ sở vật chất của nhà trường còn thiếu so với tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia; một bộ phận cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục; tình hình dịch bệnh, nhất là dịch bệnh Covid-19 đã làm ảnh hưởng không nhỏ tới mọi mặt của đời sống của CBGVNV.

Tình hình chung về giáo dục của địa phương, cùng với sự phát triển về kinh tế, văn hóa- xã hội, công tác giáo dục và đào tạo của xã những năm gần đây cũng có bước phát triển khá cả về số lượng lẫn chất lượng, các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể và Nhân dân nhận thức rõ hơn về vai trò của giáo dục và đào tạo; việc triển khai về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông được thực hiện nghiêm túc; quy mô mạng lưới trường lớp ngày càng được mở rộng, phát triển, cơ sở vật chất từng bước được chuẩn hóa, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh. Năm học 2022-2023, có 708 học sinh chia làm 17 lớp, TB 41,5 hs/lớp.

**\*Thuận lợi:**

- Nhà trường có đủ văn bản chỉ đạo của các cấp, của ngành.

- Luôn nhận được sự chỉ đạo của Phòng GD&ĐT An Lão, của cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương, sự quan tâm ủng hộ của các ban ngành, đoàn thể, nhân dân và Ban đại diện cha mẹ học sinh. CBGV-NV luôn đoàn kết, thống nhất.

\* **Khó khăn:**

- Cơ cấu giáo viên chưa hợp lý (môn thừa, môn thiếu) nên việc sinh hoạt chuyên môn sâu ở các tổ chuyên môn còn hạn chế...

- Nhận thức về xã hội hóa giáo dục chưa đồng bộ trong phụ huynh học sinh. Một số học sinh còn hạn chế về nhận thức, ý thức rèn luyện đạo đức, kỹ năng sống. Một số phụ huynh còn phó mặc cho nhà trường việc giáo dục toàn diện cho con em mình.

**2. Về tổ chức bộ máy của đơn vị:**

Trường THCS Nguyễn Chuyên Mỹ là sở sở giáo dục phổ thông của hệ thống giáo dục quốc dân. Có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc quản lí của Ủy ban nhân huyện An Lão và phòng GD&ĐT An Lão.

- Trường có 01 chi bộ Đảng gồm: 25 đảng viên; Đảng viên chính thức 25; Trực thuộc Đảng bộ xã An Thái - huyện An Lão - thành phố Hải Phòng.

- Tổng số CB-GV-NV: 37 người, trong đó: Biên chế là 33 người, Hợp đồng 111 là 01 giáo viên, Hợp đồng thuê khoán là bảo vệ: 03 người

- Ban giám hiệu : 02; Giáo viên: 28; nhân viên: 07.

+ Có 2 tổ chuyên môn là KHTN+KHXH và 1 tổ văn phòng.

+ Tổ chức Công đoàn có 37 đoàn viên công đoàn.

- Tổng số lớp: Đầu năm học 17/17 đạt 100% kế hoạch;

- Tổng số học sinh 708/708 kế hoạch giao đạt 100%

**\* Về Thuận lợi:**

- Kinh phí hoạt động thường xuyên của đơn vị được cấp kịp thời đảm bảo cho đơn vị hoạt động và các hoạt động chuyên môn theo biên chế năm học.

***\* Về Khó khăn****:*

- Kinh tế của nhân dân ở địa phương chủ yếu là thuần nông, thu nhập thấp nên việc miễn, giảm, thất thu còn vượt quá 10%.

- Việc giao chỉ tiêu còn chưa phù hợp với việc thực hiện nhiệm vụ năm học ( thường đến HKII mới có giao chỉ tiêu cho năm học)

**II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN**

**1. Đánh giá việc xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN:**

**1.1. Nhà trường đã tổ chức tốt công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng**;

- Phổ biến các văn bản, triển khai thực hiện đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng.

-100% cán bộ, nhân viên của đơn vị được quán triệt và thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

**Cụ thể**:

- Ngoài các Nghị quyết của Đảng, văn bản pháp luật của Nhà nước và của ngành, trong đó có văn bản phòng, chống tham nhũng năm 2022 đã thực hiện thì năm 2022 còn thực hiện 1 số văn bản khác có liên quan:

+ Công văn số 1020/UBND-TTr ngày 05/05/2023 của Ủy ban nhân dân huyện An Lão về việc Báo cáo kết quả đánh giá công tác PCTN năm 2022 theo Bộ chỉ số của Thanh tra Chính phủ;

+ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính, thông tư sủa đổi bổ sung 1 số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đổi với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; 1 số văn bản khác có liên quan,

+ Thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân,

+ Thông tư 16/2018/TT-BGD&ĐT ngày 03/08/2018 của Bộ GD&ĐT Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân,

**1.2. Đưa nội dung phòng chống tham nhũng vào chương trình giảng dạy trong nhà trường**.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 137/2009/QĐ-TTg ngày 02/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án đưa nội dung Phòng chống tham nhũng vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng. Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung Phòng chống tham nhũng vào chương trình giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014 và công văn số 8784/BGD ĐT-GDTrH ngày 06/12/2013 của Bộ giáo dục về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg trong chương trình chính khóa và ngoại khóa.

**2. Đánh giá việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:**

-Tổ chức thực hiện theo đúng Kế hoạch số 15/KH-THCS ngày 29/8/2022 về việc xây dựng Phòng, chống tham nhũng năm 2022. Đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, dễ kiểm soát đảm bảo tính hiệu quả, thiết thực, phát huy hiệu quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

**2.1.Trong hoạt động tài chính**

- Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước trong tất cả các khâu: lập; được cấp trên thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán; quản lý sử dụng kiểm soát chi, quyết toán kinh phí, chấp hành chế độ thanh tra, kiểm toán... theo quy định.

- Triển khai thực hiện đầy đủ và đồng bộ cơ chế quản lý tài chính theo chế độ quy định. Không sử dụng kinh phí Ngân sách nhà nước để tiếp khách, quà biếu, quà tặng, tổ chức tham quan, du lịch, lễ hội theo quy định.

- Các tiêu chuẩn, định mức, trách nhiệm cán bộ quản lý, điện, nước, hội nghị, hội thảo, đào tạo, học tập, bồi dưỡng chuyên môn, thanh toán vượt giờ, chi hỗ trợ thu nhập tăng thêm, chi hỗ trợ các ngày Lễ, Tết, các hoạt động hiếu hỷ, khen thưởng... đều được công khai, minh bạch theo đúng Quy chế chi tiêu nội bộ. Cụ thể hóa các tiêu chuẩn, chức danh quản lý nhằm sử dụng kinh phí một cách tiết kiệm, hợp lý và có hiệu quả.

Năm học 2022-2023 nhà trường đã thu theo đúng Kế hoạch thu - chi

*(Có biểu kèm theo)*

Căn cứ vào Quyết định số 4888/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy ban nhân dân huyện An Lão về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 cho các phòng, ban, ngành, các xã, thị trấn và các đơn vị;

Căn cứ Nghị quyết số 105/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện An Lão về dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước trên địa bàn; thu chi ngân sách huyện và phân bổ ngân sách huyện năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của Ủy ban nhân dân huyện An Lão về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các đơn vị năm 2022.

Số dư dự toán năm 2021 chuyển sang: 26.461.000đ

Giao năm 2022 giao là: 4.758.931.000đ

Quyết toán năm 2022 là: 4.676.065.300đ

Dư: 109.326.700 *(Chi tăng tiết của giáo viên cuối năm học mới chi)*

**\* Về các Quỹ:**

Năm 2022: Tổng thu: 1.867.161.010đ

Tổng chi: 1.494.962.890 đ

Dư: 372.198.120 đ

\***Kết quả thực hiện công khai:**

Năm 2022 nhà trường **x**ây dựng Qui chế chi tiêu nội bộ và hồ sơ công khai kết quả thu, chi các khoản tự nguyện, các hoạt động nhà trường đầu năm học và cuối năm học. Có biên bản niêm yết công khai 30 ngày/đợt công khai.

Nhà trường đã có kế hoạch, có quyết định và lập các biểu và thực hiện niêm yết công khai, kết thúc công khai theo đúng quy định về mua sắm, sửa chữa, tài sản nhà trường.

**2.2 Công khai về quản lí và sử dụng tài sản:**

- Thành lập Bộ phận phụ trách CSVC, giám sát, tổ chức kiểm tra giám sát, bàn giao, kiểm kê và sửa chữa cơ sở vật chất trường học, mua sắm tài sản, đồ dùng, thiết bị dạy học theo đúng kế hoạch, đúng quy định đã được phê duyệt.

- Minh bạch trong việc mua sắm tài sản, đồ dùng, thiết bị dạy học; tuân thủ quy định của Nhà nước về thanh, quyết toán kinh phí.

- Quản lý, sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả phòng học, phòng chức năng, phòng làm việc, sân chơi, bãi tập…

**2.3.Việc công khai theo quy định tại đơn vị:**

+ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính, thông tư sủa đổi bổ sung 1 số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đổi với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; 1 số văn bản khác có liên quan;

+ Thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân,

*- Công khai minh bạch trong hoạt động của đơn vị*

- Công khai Cam kết chất lượng giáo dục của trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông (Biểu 09)

**-**Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông (Biểu 10);

- Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông (Biểu 11).

- Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông (Biểu 12)

cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế (Biểu 09)

Nhà trườngthực hiện công khai theo *Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo “Ban hành Qui chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân* Nhà trường đã thực hiện công khai trong cuộc họp cha mẹ học sinh có đầy đủ biên bản họp , biên bản niêm yết) và theo mẫu biểu 9,10,11,12 theo *Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

**2.4. Công khai, minh bạch trong công tác tổ chức, cán bộ:**

- Thực hiện công khai công tác quy hoạch cán bộ (về tiêu chí, tiêu chuẩn và dân chủ), Cụ thể: như quy hoạch Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng giai đoạn 2020-2025;

- Sắp xếp đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn, giáo viên TPT Đội, đảm bảo đúng quy trình, đúng năng lực ; thực hiện phân công, phân nhiệm rõ ràng, đúng chức năng nhiệm vụ, theo năng lực cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.

- Làm tốt công tác thi đua khen thưởng, đảm bảo công khai, đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua căn cứ vào phong trào thi đua; mọi cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua phải có đăng ký giao ước thi đua; xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu thi đua.

- Công khai hợp đồng lao động, đề nghị thuyên chuyển, điều động viên chức, chế độ chính sách, nâng bậc lương, đánh giá xếp loại thi đua của tập thể và cá nhân.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ: 100% đạt chuẩn

**2.5. Việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập:**

- Thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập đảm bảo đúng quy định theo Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/07/2013 của Chính phủ và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ. Quản lý, lưu trữ bản kê khai tài sản, thu nhập theo hồ sơ cán bộ viên chức đúng quy định.

**Năm 2022:**

- Tổng số người thuộc diện phải kê khai gồm: Hiệu trưởng; PHT

- Tổng số người thuộc diện phải kê khai: gồm: 02 người;

- Tổng số người đã thực hiện kê khai: 02 người;

- Tổng số người không thực hiện kê khai: 0 người.

- Tổng số đối tượng được xác minh tài sản thu nhập (nếu có): Không

- Tổng số người bị xử lý vi phạm quy định về minh bạch TSTN: Không

**2.6. Việc thực hiện cải cách hành chính:**

Nhà trường tiếp tục thực hiện công tác cải cách hành chính, công tác văn thư lưu trữ, công khai các chủ trương, kế hoạch hoạt động của Nhà trường trên Website của trường...

**2.7. Việc xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp:**

- Nhà trường đã Ban hành nội quy cơ quan, quy chế dân chủ, kế hoạch thực hiện phong trào thi đua cán bộ công chức, viên chức thực hiện văn hóa công sở giai đoạn 2019-2025, xây dựng quy tắc ứng xử trong trường học, nhằm thực hiện chuẩn mực đạo đức nhà giáo.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên cam kết, đã thực hiện tốt quy chế, nội quy cơ quan, thực hiện đúng quy tắc ứng xử, quy định văn hóa công sở... Trong thực thi công vụ, trong giải quyết công việc cán bộ, giáo viên, nhân viên đều ứng xử lịch sự, có văn hóa.

**3. Đánh giá việc phát hiện và xử lý tham nhũng:**

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của đơn vị thuộc phạm vi quản lý: Chưa có vụ việc tham nhũng nào được phát hiện.

- Kết quả công tác kiểm tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh kiểm tra, nhà trường đã thực hiện theo định kỳ và kiểm tra thường xuyên theo quy định: Không có vụ việc tham nhũng nào xảy ra.

- Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có đơn thư tố cáo, khiếu nại.

- Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của đơn vị: Không có vụ việc tham nhũng nào xảy ra.

- Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không có vụ việc tham nhũng nào xảy ra.

**4. Đánh giá việc thu hồi tài sản tham nhũng:**

Nhà trường đã thực hiện đủ thông tin, báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất về công tác phòng chống tham nhũng của Phòng GDĐT đúng với yêu cầu đề ra. Không có vi phạm và không có thu hồi bằng biện pháp hành chính hay tư pháp.

**5. Điểm tự đánh giá công tác PCTN năm 2022:**

Căn cứ Bộ chỉ số và tài liệu hướng dẫn do Thanh tra Chính phủ ban hành, trường THCS Nguyễn Chuyên Mỹ tự chấm điểm đạt 95/100 điểm.

**III. NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ VỀ CÔNG TÁC PCTN CỦA ĐỊA PHƯƠNG**

Đánh giá chung tiến triển của công tác PCTN 2022 về kết quả, hiệu lực, hiệu quả của việc thực hiện các biện pháp PCTN so với năm 2021: Tốt

Trong quá trình thực hiện đơn vị không có khó khăn, vướng mắc gì trong việc thực hiện công tác PCTN.

***Nơi nhận:***

- Thanh tra huyện (báo cáo); **HIỆU TRƯỞNG**

- Lưu: VT.

**Phạm Thanh Thúy**